

HƯỚNG DẪN

Đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên và các tập thể trực thuộc Đoàn trường năm học 2022 - 2023

Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào hướng dẫn số 15-HD/TĐTN-TCKT về việc Hướng dẫn thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên giai đoạn 2018-2022 của Thành đoàn Cần Thơ;

Căn cứ vào hướng dẫn số 37 HD/TĐTN-TCKT của Thành đoàn Cần Thơ về Hướng dẫn đánh giá chất lượng cơ sở Đoàn và đoàn viên;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị;

Nhằm thống nhất trong công tác đánh giá, phân loại và nâng cao chất lượng tổ chức Đoàn và Đoàn viên trong toàn Đoàn bộ, Ban Chấp hành Đoàn trường Đại học Y Dược Cần Thơ đề ra tiêu chí đánh giá chất lượng Đoàn cơ sở, Chi đoàn, phân loại đoàn viên. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá đúng chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn và đoàn viên, trên cơ sở đó đề ra giải pháp thiết thực nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn và đoàn viên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tạo động lực để tổ chức cơ sở Đoàn và đoàn viên đẩy mạnh phong trào thi đua và rèn luyện, phấn đấu vươn lên trong mọi mặt, góp phần xây dựng Đoàn ngày càng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

- Đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn và đoàn viên làm căn cứ xét thi đua, khen thưởng hàng năm. Riêng đối với đoàn viên, còn là một trong những cơ sở để xét đoàn viên ưu tú và giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp.

- Đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn và đoàn viên thực hiện mỗi năm 1 lần gắn với việc tổng kết công tác năm; việc đánh giá phải đảm bảo khách quan, trung thực, dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức cơ sở Đoàn, Chi đoàn và đoàn viên.

II. NGUYÊN TẮC VÀ CĂN CỨ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Nguyên tắc

- Đảm bảo thống nhất, đồng bộ, liên thông trong hệ thống tổ chức Đoàn.

- Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết, thống nhất; trung thực, khách quan, toàn diện, công bằng, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

- Lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm gốc; kết quả, hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu trong đánh giá, xếp loại hàng năm.

- Gắn trách nhiệm của các nhân với tập thể, trách nhiệm của Bí thư Đoàn các cấp với kết quả công tác đoàn và phong trào thanh niên của cấp đó.

2. Căn cứ

- Vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tập thể; nghĩa vụ, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cá nhân.

- Cơ chế hoạt động, quy chế làm việc của tập thể; các quy định về việc chấp hành Điều lệ, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, việc tu dưỡng, rèn luyện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa giao tiếp, tác phong, lễ lối làm việc của cá nhân.

- Chương trình, kế hoạch công tác, các chỉ tiêu nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt hằng năm.

- Cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm của cá nhân.

- Môi trường, điều kiện hoạt động, công tác và đặc thù giới.

III. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1 Tập thể

- Ban Chấp hành Đoàn khoa, Đoàn cơ sở, Đoàn khối cán bộ.

- Ban Chấp hành Chi đoàn, Ban chấp hành Chi đoàn cán bộ.

1.2 Cá nhân

- Tất cả các cán bộ Đoàn, Hội trong trường.

2. Nội dung kiểm tra

2.1 Đối với tập thể lãnh đạo

- Đánh giá quán triệt, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận của Đoàn cấp trên; việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được chỉ ủy, lãnh đạo khoa giao; trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Đánh giá kết quả xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

- Việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm, đánh giá trước đó.

- Những vấn đề gợi ý kiểm điểm (nếu có).

2.2 Đối với cá nhân

- Đánh giá nội dung trên các mặt: Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lễ lối làm việc; năng lực tổ chức, tham mưu thực hiện các chủ trương công tác của Đoàn và phong trào thanh niên; phong cách lãnh đạo, phương pháp làm việc; thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định, quy chế của Đoàn.

- Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm.

- Những hạn chế, khuyết điểm trong việc thực hiện nhiệm vụ, việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề gợi ý kiểm điểm (nếu có).

3. Cách thức kiểm điểm

3.1 Chuẩn bị kiểm điểm

- Người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể và lấy ý kiến tham gia, góp ý của tập thể, cá nhân có liên quan.

- Các cá nhân làm bản kiểm điểm theo những nội dung kiểm điểm như trên.

- Cấp trên gợi ý kiểm điểm đối với các tập thể, các nhân theo phân cấp quản lý (khi cần thiết).

3.2 Nơi kiểm điểm

3.2.1 Tập thể lãnh đạo ở cấp nào thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình hằng năm ở đó. Thực hiện tại Đại hội Chi đoàn, tại cuộc họp Ban chấp hành tổng kết năm học...

3.2.2 Cá nhân thuộc đơn vị nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình hằng năm tại đơn vị đó.

3.3 Trình tự kiểm điểm

Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó của người đứng đầu và các thành viên sau.

IV. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐOÀN VIÊN VÀ CÁC TẬP THỂ

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên

1.1 Đối tượng đánh giá

- Đối tượng đánh giá là đoàn viên có thời gian sinh hoạt tại chi đoàn liên tục từ 6 tháng trở lên, tính đến thời điểm đánh giá. Đối với đoàn viên chuyển sinh hoạt đoàn nhưng chưa đủ 6 tháng liên tục tại đơn vị mới, thì đơn vị mới tiến hành đánh giá dựa trên nhận xét của đơn vị cũ.

- Trường hợp đoàn viên nghỉ thai sản; đi học tập, lao động, công tác tại đơn vị, địa phương khác không quá không quá 3 tháng thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian sinh hoạt thực tế tại chi đoàn của năm đó.

- Trường hợp đoàn viên nghỉ ốm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

- Đoàn viên đã bảo lưu kết quả học tập thì không đánh giá.

- Đảng viên đang tham gia sinh hoạt đoàn không tiến hành xếp loại mà lấy kết quả đánh giá đảng viên.

1.2 Xếp loại chất lượng

Chất lượng đoàn viên được xếp thành 4 mức

1.2.1 Đối với đoàn viên là sinh viên

Mức 1: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Chấp hành nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; Điều lệ Đoàn và các nghị quyết của Đoàn; các nội quy, quy định của địa phương, đơn vị nơi sinh hoạt, học tập, lao động, công tác; là tấm gương mẫu mực trong tập thể về nội dung này.

- Tham gia từ 90% các hoạt động do tổ chức Đoàn quản lý mình tổ chức trở lên; là nhân tố tích cực, luôn xung kích đi đầu trong các phong trào, các hoạt động của chi đoàn và Đoàn cấp trên tổ chức; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Đạt danh hiệu khen thưởng các cấp.

- Đạt mức “*Hoàn thành xuất sắc*” Chương trình rèn luyện đoàn viên hoặc sinh viên đạt điểm rèn luyện từ 90 trở lên.

- Tích cực, chủ động tham gia hoạt động Đoàn tại nơi cư trú.

Mức 2: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Chấp hành nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; Điều lệ Đoàn và các nghị quyết của Đoàn; các nội quy, quy định của địa phương, đơn vị nơi sinh hoạt, học tập, lao động, công tác.

- Tham gia từ 80% các hoạt động do tổ chức Đoàn quản lý mình tổ chức trở lên; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đạt mức “*Hoàn thành tốt*” Chương trình rèn luyện đoàn viên hoặc sinh viên đạt điểm rèn luyện từ 80 trở lên

- Có tham gia hoạt động Đoàn tại nơi cư trú.

Mức 3: Hoàn thành nhiệm vụ

- Chấp hành nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; Điều lệ Đoàn và các nghị quyết của Đoàn; các nội quy, quy định của địa phương, đơn vị nơi sinh hoạt, học tập, lao động, công tác.

- Tham gia từ 50% các hoạt động do tổ chức Đoàn quản lý mình tổ chức trở lên; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đạt mức “*Hoàn thành*” Chương trình rèn luyện đoàn viên hoặc sinh viên đạt điểm rèn luyện từ 50 trở lên.

Mức 4: Không hoàn thành nhiệm vụ

Đoàn viên vi phạm một trong các trường hợp sau thì xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ:

- Đang trong thời gian áp dụng các hình thức kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ áp dụng cho một lần xếp loại trong năm có quyết định thi hành kỷ luật).

- Vi phạm quy định của Điều lệ Đoàn, nghị quyết của Đoàn mình quản lý tổ chức; không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tham gia dưới 50% các hoạt động do tổ chức Đoàn quản lý mình tổ chức trở lên; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đạt mức “*Không hoàn thành*” Chương trình rèn luyện đoàn viên hoặc sinh viên đạt điểm rèn luyện dưới 50.

1.2.2 Đối với đoàn viên là cán bộ

Mức 1: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Kết quả phân loại viên chức 2 quý gần nhất đạt HTTNV.

- Có giấy khen hiệu trưởng hoặc tương đương trở lên.

Mức 2: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Đoàn viên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ khi đánh giá phân loại viên chức đạt hoàn thành nhiệm vụ 2 quý gần nhất.

Mức 3: Hoàn thành nhiệm vụ

- Đoàn viên được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ khi đánh giá phân loại viên chức đạt hoàn thành nhiệm vụ 2 quý gần nhất nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên hoặc vi phạm pháp luật.

Mức 4: Không hoàn thành nhiệm vụ

- Đoàn viên được xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ: không hoàn thành nhiệm vụ cán bộ viên chức.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng Chi đoàn

2.1 Đối tượng đánh giá

Là chi đoàn đã thành lập từ 6 tháng trở lên tính từ thời điểm đánh giá.

2.2 Xếp loại chất lượng

Chất lượng chi đoàn được xếp thành 4 mức:

Mức 1: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Tổ chức sinh hoạt chi đoàn ít nhất 1 tháng 1 lần sáng tạo, tích cực, chủ động thực hiện tốt 100% nhiệm vụ Đoàn cấp trên giao.

- Có sổ chi đoàn và ghi chép đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Thu, nộp đoàn phí đúng quy định.

- 100% đoàn viên trong chi đoàn đăng kí và thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên.

- Kết nạp được đoàn viên mới (nếu đơn vị còn nguồn để bồi dưỡng kết nạp); hoàn thành chỉ tiêu phát triển đảng viên mới do cấp ủy giao.

- Ít nhất 80% đoàn viên trong chi đoàn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có đoàn viên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Không có đoàn viên bị kỷ luật dưới mọi hình thức.

Mức 2: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Tổ chức sinh hoạt chi đoàn ít nhất 1 tháng 1 lần, thực hiện đảm bảo 100% nhiệm vụ Đoàn cấp trên giao.

- Có sổ chi đoàn và ghi chép đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Thu, nộp đoàn phí đúng quy định.

- Có từ 80% đến 100% đoàn viên trong chi đoàn đăng kí và thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên.

- Kết nạp được đoàn viên mới (nếu đơn vị còn nguồn để bồi dưỡng kết nạp); hoàn thành chỉ tiêu phát triển đảng viên mới do cấp ủy giao.

- Từ 60% đến 80% đoàn viên trong chi đoàn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có chi đoàn không hoàn thành nhiệm vụ.

- Không có đoàn viên bị kỉ luật dưới mọi hình thức.

Mức 3: Hoàn thành nhiệm vụ

- Tổ chức sinh hoạt chi đoàn ít nhất 1 tháng 1 lần, chủ động thực hiện tốt 70% nhiệm vụ Đoàn cấp trên giao.

- Có sổ chi đoàn nhưng ghi chép không đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Thu, nộp đoàn phí đầy đủ nhưng không đúng thời gian quy định hoặc thu, nộp chưa đầy đủ, Đoàn cấp trên có nhắc nhở.

- Có từ 50% đến 80% đoàn viên trong chi đoàn đăng kí và thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên.

- Từ 50% đến dưới 60% đoàn viên trong chi đoàn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, tỷ lệ đoàn viên không hoàn thành nhiệm vụ không quá 20%.

Mức 4: Không hoàn thành nhiệm vụ

- Tổ chức sinh hoạt chi đoàn ít nhất 1 tháng 1 lần thiếu chủ động và thực hiện đạt dưới 70% nhiệm vụ Đoàn cấp trên giao.

- Không có sổ chi đoàn hoặc có sổ chi đoàn nhưng ghi chép không đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Không thu, nộp đoàn phí hoặc có thu, nộp đoàn phí nhưng không đúng quy định.

- Trên 50% đoàn viên trong chi đoàn không đăng kí và thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên.

- Từ 20% đoàn viên trong chi đoàn xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

Riêng chi đoàn bệnh viện vẫn dựa trên quy định này nhưng bỏ qua nội dung đăng ký thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng Đoàn các khoa, Đoàn cơ sở

3.1 Đối tượng đánh giá, xếp loại

- Là Đoàn các khoa, Đoàn cơ sở, Đoàn khối các bộ trực thuộc Đoàn trường.

3.2 Xếp loại chất lượng

Chất lượng cơ sở Đoàn được xếp thành 4 mức:

Mức 1: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Hướng dẫn các chi đoàn trực thuộc sinh hoạt, hoạt động có hiệu quả; sáng tạo, tích cực, chủ động thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ do cấp bộ Đoàn cấp trên giao.

- Thu, nộp đoàn phí đúng quy định.

- Ít nhất 80% chi đoàn trực thuộc xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có chi đoàn không hoàn thành nhiệm vụ.

- Có quản lý và ghi chép đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định của Thành đoàn, Danh sách theo dõi kết nạp đoàn viên, trao thẻ Đoàn viên.

Mức 2: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Hướng dẫn các chi đoàn trực thuộc sinh hoạt, hoạt động có hiệu quả; sáng tạo, tích cực, chủ động thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ do cấp bộ Đoàn cấp trên giao.

- Thu, nộp đoàn phí đúng quy định.

- Từ 60% đến dưới 80% chi đoàn trực thuộc xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có chi đoàn không hoàn thành nhiệm vụ.

- Có quản lý và ghi chép đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định của Thành đoàn, Danh sách theo dõi kết nạp đoàn viên, trao thẻ Đoàn viên.

Mức 3: Hoàn thành nhiệm vụ

- Có xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng quý và cả năm; nhưng còn chưa cụ thể hóa nhiệm vụ Đoàn cấp trên giao vào nhiệm vụ của đơn vị mình.

- Chưa chủ động hướng dẫn các chi đoàn trực thuộc sinh hoạt, hoạt động; thực hiện các nhiệm vụ do cấp bộ Đoàn cấp trên giao còn bị động, không đầy đủ, kết quả chưa cao.

- Có Sổ danh sách đoàn viên; Sổ theo dõi kết nạp đoàn viên, trao Thẻ đoàn viên; Sổ giới thiệu và tiếp nhận sinh hoạt Đoàn nhưng không ghi chép đầy đủ các nội dung theo quy định hoặc hệ thống sổ sách nêu trên không đầy đủ.

- Thu, nộp đoàn phí đầy đủ nhưng không đúng thời gian quy định hoặc thu, nộp chưa đầy đủ, Đoàn cấp trên có nhắc nhở.

- Từ 50% đến dưới 60% chi đoàn trực thuộc xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, tỉ lệ chi đoàn xếp loại không hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên không quá 20%.

Mức 4: Không hoàn thành nhiệm vụ

- Không xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng quý.

- 3 tháng liên tục không có hướng dẫn các chi đoàn sinh hoạt, hoạt động; thiếu chủ động và thực hiện không đầy đủ các nhiệm vụ do cấp bộ Đoàn cấp trên giao.

- Không có Sổ danh sách đoàn viên; Sổ theo dõi kết nạp đoàn viên, trao Thẻ đoàn viên; Sổ giới thiệu và tiếp nhận sinh hoạt Đoàn hoặc có các loại sổ trên nhưng không

ghi chép đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Không thu, nộp đoàn phí hoặc có thu, nộp đoàn phí nhưng không đúng quy định.

- Trên 20% chi đoàn trực thuộc xếp loại không hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng

* **Bước 1:** Từng đoàn viên thực hiện tự đánh giá theo (mẫu 1) gửi về Chi đoàn.

* **Bước 2:** Ban Chấp hành chi đoàn tổng hợp và họp xét thống nhất phân loại đoàn viên trong ban chấp hành Chi đoàn.

* **Bước 3:** Ban chấp hành Chi đoàn tiến hành họp tất cả đoàn viên chi đoàn, xét phân loại đoàn viên.

* **Bước 4:** Dựa trên kết quả đánh giá phân loại đoàn viên, ban chấp hành chi đoàn đề xuất đánh giá phân loại Chi đoàn theo quy định.

* **Bước 5:** Ban chấp hành Chi đoàn hoàn tất hồ sơ, gửi đề nghị công nhận kết quả đánh giá phân loại Chi đoàn, Đoàn viên (mẫu 2) về Đoàn khoa, Đoàn khoa phản hồi kết quả phân loại chi đoàn, đoàn viên về Chi đoàn.

* **Bước 6:** Sau khi thống nhất kết quả, Đoàn khoa gửi các báo cáo kết quả (mẫu 3) về Văn phòng Đoàn trường.

Trên đây là Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng đoàn viên và các tập thể trực thuộc Đoàn trường năm học 2022 - 2023, Ban Thường vụ Đoàn trường đề nghị các đơn vị Đoàn trực thuộc thực hiện nghiêm túc, Hạn chót hoàn thành và gửi kết quả lên phần mềm quản lý đoàn viên trước ngày 25/6/2023.

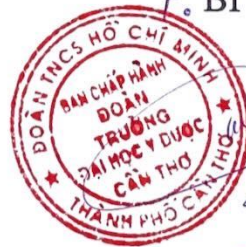
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy (để b/c);
- Thành đoàn Cần Thơ (để b/c);
- Các đơn vị Đoàn trực thuộc (để t/h);
- Lưu VP ĐTN-HSV.

TM.BTV ĐOÀN TRƯỜNG

P. BÍ THƯ



Vũ Xuân Thọ